

HỌC VIỆN NGÂN HÀNG
KHOA LÝ LUẬN CHÍNH TRỊ



TIỂU LUẬN KẾT THÚC HỌC PHẦN

Học phần: Chủ nghĩa xã hội khoa học

ĐỀ TÀI: QUAN ĐIỂM CỦA CHỦ NGHĨA MÁC-LÊ-NIN
VỀ TÔN GIÁO VÀ CHÍNH SÁCH TÔN GIÁO CỦA
ĐẢNG, NHÀ NƯỚC VIỆT NAM TRONG THỜI KÌ QUÁ
ĐỘ LÊN CHỦ NGHĨA XÃ HỘI

Giảng viên hướng dẫn: Nguyễn Thế Hùng

Sinh viên thực hiện: Vũ Thảo Nguyên

Lớp: K22HTTTC-Nhóm 03

Mã sinh viên: 22A4040091

Hà Nội, ngày 5 tháng 1 năm 2021

A.Mở đầu

1.Tính cấp thiết của đề tài

Trong đời sống tinh thần của con người, tôn giáo luôn đóng một vai trò nhất định. Cùng với tiến trình phát triển của lịch sử loài người, tôn giáo ra đời và trở thành một hiện tượng xã hội. Có nhiều tôn giáo khác nhau trên thế giới nhưng nhìn chung mọi tôn giáo đều hướng tới con người với những giá trị tốt đẹp. Chủ nghĩa cộng sản không phủ nhận tuyệt đối tôn giáo mà dung hòa tôn giáo trong đời sống chính trị, xã hội để phát triển. Ở nước ta cũng vậy, tôn giáo đóng vai trò nhất định trong đời sống tinh thần. Nhìn chung mọi giáo lý của tôn giáo đều chứa đựng tính nhân văn sâu sắc. Những triết lý ấy giúp cho con người sống với nhau gần gũi hơn, có trách nhiệm hơn với bản thân, cộng đồng, với sự phát triển của toàn xã hội. Tôn giáo là sự tự do tín ngưỡng của mỗi công dân. Vì vậy trong định hướng trên con đường xây dựng xã hội chủ nghĩa, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng vai trò của các tôn giáo. Mặt khác ở Việt Nam trong lịch sử, tôn giáo đã bị lợi dụng để phục vụ cho mục đích chính trị, và ngày nay vẫn còn tồn tại những kẻ lợi dụng tôn giáo để chống phá nhà nước xã hội chủ nghĩa của ta. Chính vì thế mà mỗi người dân cần xác định rõ tư tưởng tự do tín ngưỡng phải đi đôi với chấp hành pháp luật của Đảng và Nhà nước.

Vì vậy tôi quyết định chọn đề tài: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về tôn giáo và chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước Việt Nam trong thời kì quá độ lên xã hội chủ nghĩa.

2.Kết cấu của đề tài

Chương 1: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về vấn đề tôn giáo và nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

Chương 2: Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam

Chương 3: Thực trạng tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

Chương 4: Nhận thức về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ở Việt Nam hiện nay

B.Nội dung

Chương 1: Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về tôn giáo và nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

1. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về tôn giáo

1.1. Khái niệm tôn giáo

Tôn giáo là một hiện tượng xã hội ra đời từ rất sớm trong lịch sử nhân loại và tồn tại phổ biến ở hầu hết các cộng đồng người trong lịch sử hàng ngàn năm qua. Nhìn chung bất cứ một loại tôn giáo nào, với hình thái phát triển của nó đều bao gồm ý thức tôn giáo và hệ thống tổ chức tôn giáo cùng với những hoạt động mang tính chất tín ngưỡng nghi thức của nó

Tôn giáo không thuần túy chỉ là một hiện tượng xã hội mà còn là hiện tượng thực tiễn, con người phải đối mặt với thế giới hiện thực, đối mặt với các hiện tượng diễn ra trong tự nhiên và trong xã hội như: sấm, chớp, mây mưa, bão lũ hay là đối mặt với các hiện tượng phân hóa giàu nghèo, những bất công xã hội, sự xung đột giữa các bộ tộc, bộ lạc, chiến tranh, bệnh tật. Đó là những hiện tượng có thật, nhưng qua phản ánh của tôn giáo nó lại trở thành siêu nhiên.

Tuy nhiên, dù hiểu theo cách nào thì mọi tôn giáo đều chứa đựng một giá trị văn hóa, đạo đức, đạo lý tốt đẹp phù hợp với xã hội, với truyền thống lâu đời của dân tộc

1.2. Ý nghĩa của tôn giáo đối với đời sống

Hiện nay trên tinh thần đổi mới nhận thức về tôn giáo, Đảng và Nhà nước ta đã nhận định tôn giáo là nhu cầu của một bộ phận nhân dân, trong tôn giáo có những giá trị tốt đẹp về đạo đức, văn hóa. Vấn đề tôn giáo đã được nhiều nhà khoa học quan tâm nghiên cứu. Các giáo lý tôn giáo đều chứa đựng một số giá trị đạo đức nhân bản rất hữu ích cho việc xây dựng nền đạo đức mới và nhân cách con người hiện nay. Giá trị lớn nhất của đạo đức tôn giáo là góp phần duy trì đạo đức xã hội, hoàn thiện nhân cách cá nhân, hướng con người đến chân-thiện-mỹ

Tuy nhiên đạo đức tôn giáo cũng còn nhiều yếu tố tiêu cực, nó hướng con người đến hạnh phúc hư ảo và làm mất tính chủ động, sáng tạo của con người. Vì vậy, cần nhận diện đúng vai trò của của tôn giáo nhằm phát huy những giá trị tốt đẹp của tôn giáo và hạn chế những tác động tiêu cực của nó đối với việc hoàn thiện nhân cách con người hiện nay

1.3. Quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về tôn giáo

Tác phẩm Chống Duyhrinh chính là nơi Ăng-ghe-nh đã đưa ra những nhận định quan trọng vào loại bậc nhất của những người cộng sản về vấn đề tôn giáo. Trong tác phẩm này, ông đã đưa ra định nghĩa về tôn giáo, là” *sự phản ánh hư ảo – vào trong đầu óc của con người – của những lực lượng ở bên ngoài chi phối cuộc sống hằng ngày của họ; chỉ là sự phản ánh trong đó những lực lượng ở trần thế đã mang hình thức những lực lượng siêu trần thế*”

Còn Mác trong tác phẩm Góp phần phê phán Triết học Pháp quyền của Heghen cũng đã khẳng định rằng”*Con người sáng tạo ra tôn giáo*”

Với lý luận nhận thức của Lê-nin:”*Từ trực quan sinh động đến tư duy trừu tượng, và tư duy trừu tượng đến thực tiễn – đó là con đường biện chứng để nhận thức chân lý, của sự nhận thức thực tại khách quan*”, ta có thể nhận thấy rằng, tôn giáo là kết quả từ một sự phản ánh của thế giới tự nhiên vào bộ não của con người một cách sai lầm hoặc là một sự phản ánh không toàn diện thế giới khách quan, khiến con người hiểu sai hoặc không hiểu hết các hiện tượng trong tự nhiên. Cùng với những hạn chế mang tính chất thời đại bắt nguồn từ một nền khoa học còn rất thô sơ, mang nặng tính cảm tính, những phản ánh không đúng đắn này của nhận thức đã tạo nên những rào cản giữa con người và sự thật khách quan của thế giới tự nhiên, dẫn đến việc con người không thể trả lời được các câu hỏi về tự nhiên bí ẩn, và kết quả cuối cùng là khiến con người phải tìm đến tôn giáo

Trong suốt giai đoạn đầu của thời kỳ công xã nguyên thủy, tôn giáo vẫn chưa tồn tại, mà chỉ đến cuối thời kỳ này, và sang thời kỳ cổ đại thì những tôn giáo đầu tiên mới bắt đầu hình thành. Đó là do chỉ đến thời kỳ này con người mới có đủ những tri thức để xây dựng, hoàn thiện hệ thống kinh sách và tín điều, mà quan trọng nhất là việc xuất hiện chữ viết để ghi chép kinh sách

Trong Góp phần phê phán Triết học Pháp quyền của Heghen, Mác viết:”*Sự nghèo nàn của tôn giáo vừa là biểu hiện của sự nghèo nàn hiện thực, vừa là sự phản kháng chống sự nghèo nàn của hiện thực ấy. Tôn giáo là tiếng thở dài của chúng sinh bị áp bức, là trái tim của thế giới không có trái tim, cũng giống như nó là tinh thần của những trật tự không có tinh thần. Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân.*” Nhận định này là sự đền bù lại cho sự nghèo nàn của hiện thực xã hội – với những nghèo nàn của tri thức để lý giải

thế giới, tôn giáo lấp đầy vào đó bằng những huyền thoại, thế giới được tạo thành ra sao, mây, gió, sấm, chớp sự thực là như thế nào... và với những sự nghèo nàn trong đời sống do sự thấp kém của trình độ khoa học kỹ thuật cùng sự bất công, bạo ngược của xã hội đương thời, tôn giáo như một liều thuốc an thần xoa dịu những vết đau của con người. Lời khẳng định” *Tôn giáo là thuốc phiện của nhân dân*” quả thực là hoàn toàn chính xác.

Để tổng kết về quan điểm của chủ nghĩa Mác-Lê-nin về vấn đề tôn giáo, ta có thể trình bày như sau: “Tôn giáo là sự phản ánh hư ảo trong đầu óc con người những lực lượng bên ngoài thống trị họ trong cuộc sống hằng ngày, sự phản ánh trong đó các lực lượng trần thế mang hình thức các lực lượng siêu phàm. Chủ nghĩa Mác coi tôn giáo là một hiện tượng xã hội chế định và vì vậy là một hiện tượng nhất thời trong lịch sử. Trong suốt một thời kỳ lịch sử lâu dài của loài người, người ta không hề biết đến một tôn giáo nào cả. Tôn giáo xuất hiện trong một giai đoạn nhất định của chế độ công xã nguyên thủy với tư cách là sự phản ánh tình trạng bất lực của con người trước các lực lượng khủng khiếp và bí ẩn của tự nhiên

2. Nguyên tắc giải quyết vấn đề tôn giáo trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

✓ Khắc phục dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo gắn liền với cuộc vận động đoàn kết các tín đồ tôn giáo trong quá trình cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới

Chủ nghĩa Mác-Lê-nin khẳng định tôn giáo là một hình thái ý thức xã hội nên muốn làm thay đổi nó trước hết cần phải thay đổi bản thân tồn tại xã hội. Muốn xóa bỏ những ảo tưởng trong đầu óc con người thì phải xóa bỏ nguồn gốc gây ra ảo tưởng ấy. Muốn đẩy lùi được những ước mơ về thiên đường hư ảo ở thế giới bên kia thì con người cần phải xây dựng cho được một ‘thiên đường’ có thực ngay tại trần gian này. Đó là một quá trình lâu dài để cải tạo xã hội cũ xây dựng xã hội mới, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của nhân dân, thông qua quá trình này mới tạo ra được khả năng gạt bỏ dần những ảnh hưởng tiêu cực của tôn giáo trong đời sống xã hội

Để khắc phục những tiêu cực của tôn giáo cần quan tâm đến cuộc đấu tranh trên lĩnh vực tư tưởng, coi trọng tuyên truyền, giáo dục thế giới quan duy vật và biện chứng với nhiều hình thức

✓ Tôn trọng, bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng và không tín ngưỡng của nhân dân

Tự do tín ngưỡng là một tư tưởng tiến bộ trong lịch sử phát triển của xã hội loài người. Trong chủ nghĩa xã hội, tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng là một nguyên tắc. Quyền ấy không chỉ được thể hiện về mặt pháp lý mà còn thể hiện trong thực tiễn của đời sống xã hội. Nội dung cơ bản của quyền tự do tín ngưỡng là:

❖ Mọi người được quyền hoàn toàn tự do theo hoặc không theo bất kì một tôn giáo nào. Việc vào đạo, truyền đạo hoặc bỏ đạo theo khuôn khổ pháp luật là quyền tự do của mỗi người. Mọi công dân không phân biệt có đạo hay không có đạo đều bình đẳng trước pháp luật về nghĩa vụ cũng như quyền lợi. Các tôn giáo được nhà nước thừa nhận đều bình đẳng trước pháp luật. Giáo hội các tôn giáo có trách nhiệm động viên các tín đồ phấn đấu sống một cuộc sống tốt đời, đẹp đạo. Mọi người có ý thức tôn trọng quyền tự do tín ngưỡng của người khác đồng thời kiên quyết chống lại những phần tử lợi dụng tôn giáo để có những hành vi đi ngược lại lợi ích chung của dân tộc

❖ Nhà nước nghiêm cấm những kẻ lợi dụng tôn giáo, tín ngưỡng để hành nghề mê tín dị đoan và những âm mưu lợi dụng tôn giáo để hoạt động chính trị hoặc gây rối trật tự trị an

✓ Phải có quan điểm lịch sử cụ thể khi giải quyết vấn đề tôn giáo

Trong những thời kì lịch sử khác nhau, vai trò và tác động của mỗi tôn giáo đối với xã hội là không giống nhau về quan điểm, thái độ của giáo sĩ và giáo dân đối với các lĩnh vực xã hội cũng không hoàn toàn thống nhất. Vì vậy khi thực hiện nhất quán nguyên tắc bình đẳng, không phân biệt đối xử, cần phải có quan điểm lịch sử cụ thể khi xem xét, đánh giá và ứng xử đối với các vấn đề liên quan đến tôn giáo

Có nhiều tôn giáo khi mới ra đời được coi như là một phong trào bảo vệ, bênh vực quyền lợi của những người nghèo, người bị áp bức. Sau một thời gian tồn tại, tôn giáo ấy lại biến thành công cụ của giai cấp thống trị, bóc lột. Có những giáo sĩ suốt đời hành đạo và luôn luôn đồng hành cùng với dân tộc nhưng cũng có người đã hợp tác với các thế lực thù địch bên ngoài mà đi ngược lại với lợi ích quốc gia... Vì vậy đòi hỏi nhà nước xã hội chủ nghĩa phải có thái độ, cách ứng xử phù hợp với từng trường hợp cụ thể

✓ Cần phân biệt rõ ràng hai mặt chính trị và tư tưởng trong việc giải quyết vấn đề tôn giáo

Trong xã hội công xã nguyên thủy, tôn giáo chỉ thể hiện thuần túy về mặt tư tưởng, phản ánh nhận thức ngây thơ của con người về thế giới tự nhiên. Khi xã hội xuất hiện giai cấp, tôn giáo không chỉ thể hiện ở mặt tư tưởng mà còn cả mặt chính trị

Mặt tư tưởng thể hiện tín ngưỡng trong tôn giáo. Mặt chính trị, bên cạnh ước nguyện giải phóng của quần chúng chống lại sự nô dịch của các thế lực thống trị bóc lột, mặt chính trị được thể hiện ở việc lợi dụng tôn giáo để chống lại sự nghiệp cách mạng của những phần tử phản động đối lập tôn giáo

Trong thực tế, hai mặt chính trị và tư tưởng trong tôn giáo thường đan xen với nhau. Có những lúc mâu thuẫn về mặt chính trị lại được các thế lực phản động ngụy trang bằng sự khác nhau về tư tưởng và ngược lại. Loại bỏ mặt chính trị phản động trong tôn giáo nhất là khi các thế lực phản động quốc tế đang lợi dụng tôn giáo nhằm thực hiện chiến lược diễn biến hòa bình là việc làm cần thiết khi thực hiện cần dựa vào sức mạnh của quần chúng tín đồ. Phương pháp phải kịp thời, cương quyết nhưng phải tránh nôn nóng vội vàng. Đảm bảo được yêu cầu đoàn kết rộng rãi đồng bào có tín ngưỡng và không có tín ngưỡng, phát huy tinh thần yêu nước của các tu sĩ chân tu đồng thời kiên quyết trừng trị những kẻ lợi dụng tín ngưỡng tôn giáo để phá hoại sự đoàn kết dân tộc, phá hoại sự nghiệp cách mạng

Chương 2: Chính sách tôn giáo của Đảng, Nhà nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội

➤ Tín ngưỡng, tôn giáo là nhu cầu tinh thần của một bộ phận nhân dân, đang và sẽ tồn tại cùng dân tộc trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước ta. Đồng bào các tôn giáo là bộ phận của khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Thực hiện nhất quán chính sách tôn trọng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, theo hoặc không theo một tôn giáo nào, quyền sinh hoạt tôn giáo bình thường theo đúng pháp luật. Các tôn giáo hoạt động trong khuôn khổ pháp luật, bình đẳng trước pháp luật

➤ Đảng, Nhà nước thực hiện nhất quán chính sách đại đoàn kết dân tộc. Đoàn kết đồng bào theo các tôn giáo khác nhau; đoàn kết đồng bào theo tôn giáo và đồng bào không theo tôn giáo. Giữ gìn và phát huy những giá trị tích

cực của truyền thống thờ cúng tổ tiên, tôn vinh những người có công với Tổ quốc và nhân dân. Nghiêm cấm sự phân biệt đối với công dân vì lý do tín ngưỡng, tôn giáo. Đồng thời, nghiêm cấm lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo để hoạt động mê tín dị đoan, hoạt động trái pháp luật và chính sách của Nhà nước, kích động chia rẽ nhân dân, chia rẽ các dân tộc, gây rối, xâm phạm an ninh quốc gia

➤ Mục tiêu cốt lõi của công tác tôn giáo là công dân vận động quần chúng. Mục tiêu dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, dân chủ, văn minh là điểm tương đồng để gắn bó đồng bào các tôn giáo với sự nghiệp chung. Mọi công dân không phân biệt tín ngưỡng, tôn giáo đều có quyền và nghĩa vụ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Công tác vận động quần chúng các tôn giáo phải động viên đồng bào nêu cao tinh thần yêu nước, ý thức bảo vệ độc lập và thống nhất của Tổ quốc thông qua việc thực hiện tốt các chính sách kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng, bảo đảm lợi ích vật chất và tinh thần của nhân dân nói chung, trong đó có đồng bào tôn giáo

➤ Công tác tôn giáo là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị. Công tác tôn giáo có liên quan đến nhiều lĩnh vực của đời sống xã hội, các cấp, các ngành, các địa bàn. Làm tốt công việc tôn giáo là trách nhiệm của toàn bộ hệ thống chính trị do Đảng lãnh đạo. Tổ chức bộ máy và đội ngũ cán bộ chuyên trách làm công tác tôn giáo có trách nhiệm trực tiếp, cần được củng cố và kiện toàn. Công tác quản lý nhà nước đối với các tôn giáo và đấu tranh chống việc lợi dụng tôn giáo để chống đối chế độ chỉ thành công khi làm tốt công tác vận động quần chúng

➤ Mọi tín đồ đều có quyền tự do hành đạo tại gia đình và cơ sở thờ tự hợp pháp theo quy định của pháp luật. Các tổ chức tôn giáo được Nhà nước thừa nhận được hoạt động theo pháp luật và được pháp luật bảo hộ, được hoạt động tôn giáo, mở trường đào tạo chức sắc, nhà tu hành, xuất bản kinh sách và giữ gìn, sửa chữa, xây dựng cơ sở thờ tự tôn giáo của mình. Việc theo đạo, truyền đạo cũng như mọi hoạt động tôn giáo khác đều phải tuân thủ Hiến pháp và pháp luật, không được lợi dụng tôn giáo tuyên truyền tà đạo, hoạt động mê tín dị đoan, không được ép buộc người dân theo đạo. Nghiêm cấm các tổ chức truyền đạo, người truyền đạo và các cách thức truyền đạo trái phép, vi phạm các quy định của pháp luật

Chương 3: Thực trạng tôn giáo ở Việt Nam hiện nay

Tôn giáo là hình thái hội, ra đời và phát triển từ hàng ngàn năm nay. Quá trình tồn tại và phát triển của tôn giáo ảnh hưởng khá sâu sắc đến ý thức xã hội đời sống chính trị, văn hóa, đến tâm lý, đạo đức, lối sống, phong tục, tập quán của nhiều dân tộc, quốc gia

Việt Nam là quốc gia có nhiều loại hình tín ngưỡng, tôn giáo. Với vị trí địa lý nằm ở khu vực Đông Nam Á có ba mặt giáp biển, Việt Nam rất thuận lợi trong mối giao lưu với các nước trên thế giới và cũng là nơi rất dễ cho việc thâm nhập các luồng văn hóa, các tôn giáo trên thế giới

Vấn đề tôn giáo ở Việt Nam từ lâu đã là một vấn đề nhạy cảm không chỉ đối với Việt Nam mà còn với nhiều nước trên thế giới. Vì thế luôn cần có những hiểu biết thấu đáo trước khi giải quyết các vấn đề này. Vấn đề tôn giáo đã từng bị chủ nghĩa đế quốc tìm cách lợi dụng phục vụ âm mưu xâm lược và chống phá cách mạng ở Việt Nam nói riêng và các nước xã hội chủ nghĩa nói chung. Chúng sử dụng tôn giáo như là một chiêu bài trong âm mưu diễn biến hòa bình chống phá sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam cũng như các nước khác

Từ khi bước vào thế kỉ đổi mới và nhất là sau năm 1990 đến nay, sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo ở Việt Nam sôi động và đang có chiều hướng gia tăng. Lễ hội trong các loại hình tín ngưỡng, tôn giáo được tổ chức rầm rộ với quy mô ngày một lớn và diễn ra khắp mọi miền của Tổ quốc. Lễ Noel, lễ Phật đản và những buổi lễ trọng đại khác của các tôn giáo và tín ngưỡng dân gian trở thành ngày hội chung của nhân dân, lôi cuốn hàng vạn người tham gia. Dịp đầu xuân, người dân náo nức đến đình, chùa, đền, miếu, phủ, nhà thờ, thành thất... dâng hương lễ hội, cầu lộc, cầu tài và những nhu cầu tâm linh khác. Sinh hoạt tín ngưỡng, tôn giáo không chỉ là nhu cầu tâm linh của các tín đồ mà còn là nhu cầu sinh hoạt văn hóa của cả cộng đồng

1. Đặc điểm tôn giáo ở Việt Nam

Một là, Việt Nam là nước có nhiều tín ngưỡng, tôn giáo lớn đã được Nhà nước thừa nhận là Phật giáo, Công giáo, Tin lành, Hồi giáo, Cao đài, Hòa Hảo với hơn 20 triệu tín đồ. Ngoài ra còn hàng chục triệu người khác vẫn giữ tín ngưỡng dân gian, truyền thống và cả tín ngưỡng nguyên thủy. Tín ngưỡng, tôn giáo ở nước ta chủ yếu ở cấp độ tâm lý tôn giáo. Nhiều tín đồ

tôn giáo tuy khá sùng đạo, nhưng hiểu giáo lý rất ít, gia nhập đạo phần nhiều do lan truyền tâm lý, hoặc do vận động lôi kéo, ý thức tôn giáo ở phần lớn tín đồ không thật sâu sắc, gia nhập đạo phần nhiều do lan truyền tâm lý, hoặc do vận động lôi kéo, ý thức tôn giáo ở phần lớn tín đồ không thật sâu sắc.

Hai là, các tôn giáo, tín ngưỡng dung hợp, đan xen và hòa đồng, không có kỳ thị, tranh chấp và xung đột tôn giáo. Sự phân bố tôn giáo ở nước ta có đặc điểm nổi bật là giáo dân của các tôn giáo thường sinh sống thành từng cộng đồng quy mô nhỏ, các cộng đồng tôn giáo khác nhau có thể sống xen kẽ nhau ở nhiều nơi, trong một làng, xã cũng có các nhóm tín đồ của các tôn giáo khác nhau sống đan xen, hòa hợp nhau hoặc là sống xen kẽ với những người không theo tôn giáo nào

Ba là, các tôn giáo chính có ảnh hưởng lớn trong xã hội Việt Nam đều du nhập từ bên ngoài, ít nhiều đều có sự biến đổi và mang dấu ấn Việt Nam

2. Tình hình tôn giáo ở nước ta hiện nay

Về mặt dân cư, Việt Nam là quốc gia đa dân tộc với 54 dân tộc anh em. Mỗi dân tộc, kể cả người Kinh(Việt) đều lưu giữ những hình thức tín ngưỡng, tôn giáo riêng của mình. Người Việt có các hình thức tín ngưỡng dân gian như thờ cúng ông bà, tổ tiên, thờ Thánh hoàng, thờ những người có công với cộng đồng, dân tộc, thờ thần, thờ thánh, nhất là tục thờ Mẫu của cư dân nông nghiệp lúa nước. Đồng bào các dân tộc thiểu số với hình thức tín ngưỡng nguyên thủy(còn gọi là tín ngưỡng sơ khai) như Tô tem giáo, Bài vật giáo, Sa man giáo

Ở Việt Nam, do đặc điểm lịch sử tôn giáo bị xâm lược từ bên ngoài nên việc Lão giáo, Nho giáo – những tôn giáo có nguồn gốc ở phía Bắc thâm nhập, Công giáo – một tôn giáo gắn với văn minh châu Âu vào truyền đạo và sau này đạo Tin lành đã khai thác điều kiện chiến tranh ở miền Nam để truyền giáo thu hút người theo đạo là điều dễ hiểu. Việt Nam là một quốc gia bao gồm những tôn giáo bắt nguồn từ phương Đông như Phật giáo, Lão giáo, Nho giáo, có nguồn gốc từ phương Tây như Thiên chúa giáo, Tin lành, có tôn giáo được sinh ra tại Việt Nam như Cao Đài, Phật giáo Hòa Hảo, có tôn giáo hoàn chỉnh(có hệ thống giáo lý, giáo luật, lễ nghi và tổ chức giáo hội), có những hình thức tôn giáo sơ khai. Bên cạnh đó có những tôn giáo đã

phát triển và hoạt động ổn định song cũng có những tôn giáo chưa ổn định, đang trong quá trình tìm kiếm phương hướng mới cho phù hợp

Về mặt văn hóa, tín ngưỡng, tôn giáo, đồng bào các dân tộc thiểu số ở ba khu vực nói trên có những nét riêng, độc đáo tạo nên nền văn hóa Việt Nam đa dạng. Hầu hết các dân tộc thiểu số vẫn giữ tín ngưỡng nguyên thủy thờ đa thần với quan niệm vạn vật hữu linh và thờ cúng theo phong tục tập quán truyền thống. Sau này, theo thời gian các tôn giáo dần dần thâm nhập vào những vùng đồng bào các dân tộc thiểu số hình thành các cộng đồng tôn giáo cụ thể

Đa số tín đồ các tôn giáo là người lao động, trong đó chủ yếu là nông dân. Ước tính, số tín đồ là nông dân của Phật giáo, Thiên chúa giáo chiếm đến 80-85%, của Cao Đài, Phật giáo, Hòa Hảo là 95% và của Tin lành là 65%. Là người lao động, người nông dân, tín đồ các tôn giáo ở Việt Nam rất cần cù trong lao động sản xuất và có tinh thần yêu nước. Trong các giai đoạn lịch sử, tín đồ các tôn giáo cùng với các tầng lớp nhân dân làm nên những chiến thắng to lớn của dân tộc

Tín đồ các tôn giáo ở Việt Nam có nhu cầu cao trong sinh hoạt tôn giáo, nhất là những sinh hoạt tôn giáo cộng đồng mang tính chất lễ hội. Một bộ phận tín đồ của một số tôn giáo vẫn còn mê tín dị đoan, thậm chí cuồng tín dễ bị các phần tử thù địch lôi kéo, lợi dụng

Chương 4 : Nhận thức về chính sách tôn giáo của Đảng và Nhà nước ở Việt Nam hiện nay

Là một công dân của Việt Nam, là sinh viên của Học viện Ngân hàng, chúng ta cần tự nhận thấy bản thân có vai trò, trách nhiệm góp phần xây dựng khối đoàn kết của dân tộc ta trong vấn đề tôn giáo. Cụ thể là:

- Đầu tiên cần có sự nhận thức đúng đắn về vấn đề tôn giáo nhằm đấu tranh chống lại các thế lực thù địch lợi dụng các vấn đề tôn giáo chống phá nhà nước Việt Nam
- Cần phải tỉnh táo trước các thủ đoạn, gian xảo của thế lực thù địch đang nhắm tới các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp nhằm lợi dụng, lừa gạt, lôi kéo học sinh, sinh viên – những người năng động, sáng tạo, mong muốn cống hiến cho đất nước nhưng chưa có nhiều trải nghiệm. Trong quá trình theo học và làm việc, công tác tại trường chúng ta cần tích cực

thông tin, phân tích các luồng thông tin để tuyên truyền, cảnh báo cảnh giác tới sinh viên không bị lôi kéo theo thế lực thù địch. Bên cạnh đó tích cực tuyên truyền những chính sách, đường lối của Đảng và Nhà nước tới người học nhằm nâng cao nhận thức người học về vấn đề tôn giáo

- Ngoài ra bản thân chúng ta cũng cần tích cực cảnh giác, tích cực đấu tranh với những hành động sai trái của các thành phần biến chất, tuyên truyền tới người thân gia đình, họ hàng, làng xóm để mọi người cùng nâng cao cảnh giác không bị thế lực thù địch lợi dụng, dụ dỗ tham gia các hoạt động chống phá chính quyền, chống phá Nhà nước. Đặc biệt với thời đại công nghệ cao khi mạng xã hội đang phát triển rất bùng nổ, mọi thông tin sai sự thật lan truyền, chia sẻ một cách nhanh chóng và rộng khắp do đó cần cảnh giác trước mọi luồng thông tin được đưa không đúng hoặc sai sự thật, không được chia sẻ thông tin đó để ảnh hưởng đến tư tưởng của mọi người
- Sống hòa đồng, không phân biệt người theo tôn giáo, tín ngưỡng với người không theo tôn giáo, tín ngưỡng nào cả nhằm giúp làm vững mạnh khối đoàn kết dân tộc
- Tích cực không ngừng học tập, nghiên cứu và trau dồi nhằm nâng cao trình độ và nhận thức của bản thân
- Quan tâm, nắm rõ tình hình thời thế của đất nước cũng như thế giới về nhiều mặt đời sống - xã hội

C.Kết luận

Không thể phủ nhận trong cuộc sống hiện đại ngày nay, tôn giáo đóng một vai trò vô cùng quan trọng trong nhu cầu đời sống – văn hóa của nhiều nước trên thế giới nói chung và của Việt Nam nói riêng. Bên cạnh những mặt tích cực rõ rệt như trau dồi đạo đức, nhân cách con người thì tôn giáo cũng có tiêu cực đối với những người không biết kiểm soát bản thân, dựa dẫm vào những điều không có thật một cách mù quáng dẫn đến mê tín dị đoan gây hại cho chính bản thân họ và toàn xã hội

“ Các vua Hùng đã có công dựng nước, Bác cháu ta phải cùng nhau giữ lấy nước”, câu nói trên của Chủ tịch Hồ Chí Minh đã nhắc nhở các thế hệ người dân Việt Nam về trách nhiệm bảo vệ Tổ quốc của mình. Bảo vệ Tổ quốc, đó không phải là công việc của riêng ai, của riêng một lực lượng nào mà đó là nhiệm vụ của toàn Đảng, toàn quân và toàn dân tộc. Và để bảo vệ Tổ quốc

không chỉ chú trọng tới vấn đề quân sự, phát triển kinh tế, ngoại giao...mà cần đặc biệt chú trọng tới việc bảo vệ khối đại đoàn kết của dân tộc ta trong vấn đề tôn giáo trước những thủ đoạn, âm mưu của các thế lực thù địch

Tuy thủ đoạn, âm mưu của các thế lực thù địch vô cùng nham hiểm, xấu xa, nhưng chúng có thành công hay không lại phụ thuộc vào mỗi công dân Việt Nam, chúng ta cần nêu cao tinh thần cảnh giác, khả năng đối phó và ngăn chặn mọi âm mưu của thế lực thù địch

Mặc dù đã tìm tòi nghiên cứu, song chắc chắn tiểu luận còn rất nhiều thiếu sót, em rất mong được giảng viên hướng dẫn chỉ bảo thêm. Em xin chân thành cảm ơn!

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Giáo trình Những nguyên lý cơ bản của chủ nghĩa Mác-Lê-nin (2008), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia
2. *Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa IX về công tác tôn giáo, văn kiện Đảng, báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam*
3. *Văn kiện Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX* (2001), Nhà xuất bản Chính trị Quốc gia
4. Trần Ngọc Thêm, Cơ sở Văn hóa Việt Nam (1999), Nhà xuất bản Giáo dục
5. *Tình hình và thực trạng tôn giáo ở Việt Nam hiện nay*, PGS.TS Nguyễn Đức Lữ, Mattran.org.vn
6. Về vấn đề tôn giáo ở Việt Nam (2005) – Nhân Quyền, Vietnamembassy.us

